TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 03/2018/DS-ST
Ngày: 25/7/2018
V/v: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Đào Ngọc San.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lỗ Xuân Chinh và ông Hoàng Văn Thái.
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Thu Thủy, Thư ký TAND huyện Mê Linh.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh tham gia phiên toà***:
Ông Đàm Duy Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 29/2018/TLST – DS ngày 02/7/2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXX-DS ngày 16 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Như T - SN 1986;
Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện M, TP. Hà Nội.
- Bị đơn: Anh Võ Văn P - SN 1975 và chị Dương Thị H – SN 1988.
Người đại diện theo ủy quyền của chị H: Anh Võ Văn P – SN 1975.
Đều cư trú tại: Thôn C, xã T, huyện M, TP. Hà Nội.

(Tại phiên tòa có mặt anh T và anh P, chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Như T trình bày:

Ngày 20/10/2011, anh T cho vợ chồng anh P, chị H vay số tiền 60.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng từ ngày 20/10/2011 đến ngày 20/11/2011, lãi suất thỏa thuận theo mặt bằng lãi suất ngân hàng vay do nhà nước quy định theo biên nhận vay nợ đề ngày 20/10/2011.

Sau khi vay tiền khoảng 10 ngày, anh P và chị H bỏ đi khỏi địa phương đến năm 2015 mới trở lại nơi cư trú. Anh T đã nhiều lần yêu cầu anh P, chị H trả tiền nhưng anh P, chị H mới trả anh 10.000.000 đồng nợ gốc. Nay, anh khởi kiện đề nghị Tòa án buộc anh P và chị H phải trả cho anh số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); không yêu cầu anh P và chị H trả tiền nợ lãi.

Bị đơn anh Võ Văn P và chị Dương Thị H trình bày: Vợ chồng anh vay của anh T số tiền 60.000.000 đồng, lãi 5000 đồng một ngày và không xác định thời hạn trả nợ, khi nào anh T yêu cầu trả nợ thì vợ chồng anh trả tiền cho anh T. Việc vay tiền có viết 01 giấy biên nhận vay nợ đề ngày 20/10/2011 do anh T quản lý. Quá trình vay, vợ chồng anh đã trả cho anh T số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), chưa trả tiền lãi. Tính đến nay, vợ chồng anh còn nợ anh T số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); về nợ lãi, anh T không yêu cầu, vợ chồng anh đồng ý. Nay, anh T yêu cầu vợ chồng anh trả nợ gốc là 50.000.000 đồng, vợ chồng anh không có khả năng trả nợ ngay một lần cho anh T, đề nghị trả dần trong năm năm, mỗi năm trả 10.000.000 đồng vào ngày cuối cùng của năm.

Tại phiên tòa: Anh T xác định anh cho anh P và chị H vay tiền với thời hạn vay là một tháng từ ngày 20/10/2011 đến ngày 20/11/2011, mục đích vay để kinh doanh dịch vụ karaoke. Đối với phần lãi suất trong giấy biên nhận vay tiền ngày 20/10/2011, anh T xác định không có giá trị pháp lý, thỏa thuận vay tiền giữa anh với vợ chồng anh P không có lãi.

Anh P: Anh xác định chữ ký, chữ viết đứng tên anh và vợ anh trong giấy biên nhận tiền ngày 20/10/2011 có trong hồ sơ vụ án là chữ ký, chữ viết của vợ chồng anh, vợ chồng anh cũng không có hợp đồng vay tiền nào khác để cung cấp cho tòa án. Anh nhất trí với anh T về việc không tính lãi đối với khoản vay của vợ chồng anh. Vợ chồng anh đã sử dụng tiền vay của anh T vào việc thanh toán nợ cho người khác nên không trả được cho anh T.

Đại diện VKSND huyện Mê Linh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự đánh giá quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, TAND huyện Mê Linh đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Như T, buộc anh Võ Văn P và chị Dương Thị H phải thanh toán cho anh Nguyễn Như T số tiền 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 20/10/2011, anh Nguyễn Như T và anh Võ Văn P, chị Dương Thị H xác lập hợp đồng vay tiền, theo đó anh T cho anh P và chị H vay số tiền 60.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng từ ngày 20/10/2011 đến ngày 20/11/2011 và không có lãi.

Xét thấy: Hợp đồng vay tiền giữa anh T với anh P, chị H được lập thành văn bản (giấy biên nhận vay nợ ngày 20/10/2011), nội dung thỏa thuận vay tiền giữa hai bên đều được các bên tự do giao kết, tự nguyện, bình đẳng, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, các bên có nghĩa vụ thực hiện hợp đồng vay tiền đúng đối tượng, thời hạn, phương thức và các thoả thuận khác. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh T đã cho vợ chồng anh P, chị H vay số tiền 60.000.000 đồng, anh P và chị H đã thanh toán cho anh T số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng vào năm 2016 và 2017. Từ đó đến nay, anh P và chị H không thanh toán cho anh T số tiền còn nợ là 50.000.000 đồng. Anh T yêu cầu Tòa án buộc anh P và chị H thanh toán cho anh số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng theo thỏa thuận khi giao kết hợp đồng là có căn cứ.

Anh T, anh P và chị H đều thống nhất không tính lãi đối với khoản vay nên anh P và chị H không phải thanh toán tiền lãi cho anh T.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Như T đối với anh Võ Văn P và chị Dương Thị H.

Buộc anh Võ Văn P và chị Dương Thị H phải thanh toán cho anh Nguyễn Như T tổng số tiền nợ gốc là 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày anh Nguyễn Như T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Võ Văn P và chị Dương Thị H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì hàng tháng anh Võ Văn P và chị Dương Thị H còn phải chịu số tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Võ Văn P và chị Dương Thị H phải chịu 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh Nguyễn Như T số tiền tạm ứng án phí là 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 165xx ngày 26/6/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân huyện Mê Linh;
- Chi cục THA huyện Mê Linh;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán

Đào Ngọc San